NĂM THỨ MƯỜI. - SỐ THỨ 1708 — MỖI SỐ : 0$03 — NGÀY THỨ BA 21 NOVEMBRE 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 548

	Trung Bắc Tân Văn	Hà Nội Báo	Đông Pháp	Tribune Indigène	Avenir du Tonkin	Courrier d'Haiphong	Volonté Indochinoise	Opinion
Một năm. .	6$00	6$90	6$50	6$30	6$60	9$00	»	
Các làng xã	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»		
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50		
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25		
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 $ 065 de large
One seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . 0$12 le c/m
Réclame dans la 3me page. 1 $ 25 la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants

Học quốc-ngữ dễ hay khó ?

Ta hỏi câu đó, dễ chỉ trừ những người quá năm mươi trở lên, mới chịu cho là khó. Các cụ thầy uốn cong đầu lưỡi mới đọc ra chữ *r*, mím miệng phải hơi mới đọc nổi chữ *p* nặng khác chữ *b* nhẹ, loay hoay khó nhọc mãi mới phân biệt cho rõ rành chữ *i* với chữ *n*, chữ *n* với chữ *m*.... Và chẳng các cụ đã nhiều tuổi, hình như tới cõi không cần dùng đến sự học làm gì nữa, nên các cụ kêu là khó rứt phải. — Còn ngoại giả, ta tưởng đã là người nước Nam, dù cho *quốc-ngữ* nguyên lai tự La-tinh mà đến, ai ai cũng phải công nhận rằng học *quốc-ngữ* thật là *vừa dễ lại vừa chóng*. Ta thảm tín như thế, và ta chắc không phải chừng mình làm gì nữa. Ta đã từng thấy bao nhiêu người thực chưa ngồi qua ghế nhà trường một ngày nào, chỉ chịu khó học lỏm ít nhiều, mà chẳng bao lâu thông thạo hết quốc-ngữ chẳng có kém gì ai. Ta lại được biết bao nhiêu trẻ lên năm lên sáu, chưa kể thực vào hạng thông minh đính ngộ, nếu tay còn non, viết chưa được thành tự, nhưng mồm đã đọc nổi sách quốc-ngữ, nhật trình quốc-ngữ mà không ngập-ngừng ấp úng mấy khi.

Vậy học *quốc-ngữ* quả không có gì là khó. Thời giờ, công phu học *quốc-ngữ* thực không dài là bao. Chẳng nói chi người lớn, đối với trẻ lên bảy, lên tám, học *vần chữ* hay gọi *vần xuôi* từ *ba* cho đến *ưu*, học *vần âm* hay gọi *vần ngược* từ *ác* cho đến *ưu*, ta tính chỉ độ hai ba tháng trở lại là cùng. Cho cả học ghép được vần thành tiếng, đọc trôi tiếng thành câu, thành bài, ta tưởng rộng cho lắm, cũng chỉ trong vòng năm sáu tháng trời là *quốc-ngữ* không còn một tí gì gọi là ẩn tàng, bí mật cho kẻ học nữa. Công phu thời giờ, không tốn mấy, mà đọc ngay được *quốc-ngữ*, viết ngay được *quốc-ngữ*, còn có điều gì tiện lợi và đáng mừng cho bằng ! Ấy nhưng xét cho đến nơi, có lẽ chỉ vì một cái nguyên-nhân dễ quá, chóng quá như thế, mà thành ra quốc-ngữ hóa xem thường xem khinh, dường như không còn giá trị nào đáng học nữa.

Ta vẫn thấy ở nhà quê nhiều cha mẹ cho con ra trường tổng học, chỉ độ năm, bảy tháng là rút ngay con về ; đứa trẻ đã thuộc được *Quốc ngữ*, là sự học của nó mãn khóa, là ông thầy dạy nó hết chữ rồi ! — Ta lại có bận được nghe ông cụ già phàn nàn rằng : « Cho trẻ ra trường học bây giờ chỉ thấy nó đốt thêm ra ». Hỏi tại làm sao ? — Tại nó học quốc-ngữ — Học quốc-ngữ sao lại đốt thêm ? — Nào cả ngày chỉ thấy nó bập bẹ *a* với *b*, *b* với *a*, *bà bá đi ra, đi vô*,.... chớ nào đã thấy nó học được chút cương-thường đạo-lý gì như ở các sách nho của Thánh Hiền đời xưa !....

Ôi ! một cái quan-niệm lạ lùng và rứt thiệt hại cho cả nền học Quốc ngữ của ta. Xin ai nấy chớ có nhận lầm ! Vì, cứ thử chịu nghĩ lại một chút, cái vấn đề cực kỳ giản dị, tưởng không cần phải nghiêu khê cho dài dòng văn tự rối thiên hạ mới vỡ lẽ. Nếu ai bảo học được quốc-ngữ, viết được quốc-ngữ mà đã là học hết quốc-ngữ rồi thì ta dám hỏi : Một đứa trẻ đọc được chữ Pháp — (ta không nói viết, chữ Pháp viết cho khỏi *phôt* rứt là khó) — đó là học hết chữ Pháp chưa, hay chẳng qua chỉ mới thuộc được vần chữ Pháp mà thôi ? Đọc chưa phải là biết. — Một người thuộc được mấy chữ *Hồ ức xoang, xê công* và những phim đàn đánh ra các âm thanh ấy, đã dám gọi là biết đánh đàn chưa, hay chẳng qua chỉ mới gọi tên được mấy cái âm-phù mà thôi ? Thuộc âm-phù chưa phải là biết âm-nhạc. — Nói qua lên nữa : một người học địa-dư nước Mỹ-lợi-kiên trên địa-đồ có dám tự xưng rằng đã thân hành tới nhân nước Mỹ-lợi-kiên rồi không ? — Hay một người trông thấy cái tranh vẽ lâu ngắm và máy bay, có dám khoe khoang rằng đã từng đi tàu ngắm và cỡi máy bay rồi không ? Không ! ta tưởng không ai ngu xuẩn đến nỗi mơ tưởng gần đại quá như thế.... Ấy vậy, mà ai bảo đọc được quốc-ngữ, viết được quốc-ngữ đã là học hết quốc-ngữ rồi, thì ta xin dành cho phần ngu dại cũng không kém gì thế. Ừ ! biết đọc, biết viết quốc-ngữ chẳng qua là chỉ mới biết cái cách mượn mẫu tự La-tinh mà diễn tả ra Nam-ngữ, chớ sao đã gọi là học hết quốc-ngữ được ! Ta phải biết, quốc-ngữ không chỉ giới-hạn trong cái vấn xuôi, vấn ngược *ba với ác* thành ra *bác* là cùng : một đứa bé học quốc ngữ không chỉ vùng vẫy trong các chữ ghép thành vần hóa ra : *cái sân, cái nhà, con mèo, con chó, cây tre, quả khế, cuốc vườn, cày ruộng*, là mãn hạn. Quốc ngữ chưa phải là chính cái học, nhưng là một cách để khiến cái học mà thôi, khác nào như thể cái niêu không phải là chính cơm hay vì ăn, nhưng là một thứ dùng để thổi cơm, để nấu vì ăn mà thôi. Cơm hay vì ăn trong niêu mới là cốt, thì nghĩa trí thức tận trong quốc-ngữ mới là cần. Vậy ta chớ nên vội lấy áo làm người, nhân về làm thân, cho cái chỉ nghĩa làm mục-đích. Vậy ta đừng bảo trẻ học quốc-ngữ chỉ độ năm sáu tháng là xong, ta phải cho nó theo đuổi học ở các trường ít ra cũng là ba bốn năm cho mãn khóa ở các trường gọi là Sơ-đẳng yếu lược. Vậy ta chẳng nên tin học quốc-ngữ chỉ có đến ngày-ngô A, B với B A là cực điểm ; ta phải nhận học quốc-ngữ là học Địa-dư Lịch-sử, học Toán-pháp, Vệ sinh, học Văn-chương, Cách-trí, học cả Luân-lý, Thể-thao nữa..... Nghĩa là học quốc-ngữ tức là học cả các khoa học bằng quốc-ngữ, mà những chuyện trị riêng một mặt Đức-dục như xưa, mà lại kiêm bác cả Trí dục, Thể dục, làm cho giáo-dục được hoàn-toàn, làm cho đứa bé đã hưởng cái giáo-dục ấy sau ra đời may mắn đủ tư-cách làm người, chớ không đến nỗi ù-lì, si ngốc như không bằng, không óc, chẳng hơn chi cây cỏ cùng loài vật. Quốc-ngữ học tới hẳn bực ấy, sao ta dám cho là dễ, là chóng mà xem thường, xem khinh ? — Quốc ngữ học được việc như thế, sao ta không bắt trẻ nó đi học cho đến nơi đến chốn còn đợi nông nỗi gì ?

N. V. A.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 18 Novembre 1922

Việc triển hoãn trái khoản

Quan Poincaré đã bẩm cáo tại thủ-đân nghị-viện rằng Đồng-minh không cho nước Đức triển hoãn trái khoản, mà lại không yêu cầu những điều-khoản bảo-lĩnh được nào, và tại cuộc hội-nghị Bruxelles nay mai, nước Đại-pháp sẽ yên-cầu lấy được quyền lợi của mình.

Những việc chất-vấn tại nghị-viện

Vì quan Poincaré xin nghị-viện đầu phiếu tỏ lòng tin cậy, nên nghị viện đầu phiếu ưng thuận hoãn việc chất vấn lại một tháng nữa. Số phiếu ưng thuận là 306 phiếu, chỉ có 74 phiếu không ưng thuận mà thôi.

Tòa Nội-các nước Ý

Tin Rome — Nghị viện đã đầu phiếu ưng chuẩn tòa Nội-các mới. Số phiếu ưng chuẩn là 306, số phiếu không ưng chuẩn chỉ có 116 phiếu mà thôi.

Paris, ngày 19 Novembre 1922

Cuộc hội-nghị giảng-hòa Đông-âu

M. Poincaré và Lord Curzon đã thương-nghị với M. Avellana là đại-sứ nước Ý về công việc trong cuộc hội-nghị giảng hòa Đông-âu. Buổi chiều hai ngài sẽ hội-nghị với M. Mussolini tại Lausanne.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 20 Novembre 1922

Việc nước Đức

Ở Dresde có xảy ra việc đình-công và cướp bóc.

Việc nước Đức định đặt lãnh sự tại các chánh-phủ kể liền với chánh-phủ Xô-viết nay lại hỏi đi, vì theo như cái chánh-sách mới của chánh-phủ Xô-viết là quyền chính lại thu cả về Moscou

Báo *Worwaerts* nói rằng M. Cuno lập tòa Nội các rất khó vì ông không về chánh đảng nào cả. Báo ấy kết luận rằng cái chánh-thể cộng hòa ngày nay đương gặp phải buổi nguy-nan.

Báo *Deutsche Zeitung* thì nói rằng ngày nay cần phải đặt cái chánh thể độc tài quan mới được.

Việc nước Ý

Ở Rome có tin đến nói rằng quân linh nước Ý đã đến đóng tất cả địa-hạt Djebel tripolitain.

Việc nước Thổ-nhĩ-kỳ

Dư-luận ở Constantinople nói rằng không có ai muốn Hồ-hoàng. Chánh-phủ vẫn lấy lễ quân vương mà đãi, và không ai định mưu sát cả.

Tin Trung-hoa

Trong vô-tuyến-điện ngày hôm nay có tin rằng vì viên tài chính bộ thượng-thư bị bắt, thì cả tòa Nội-các Trung-hoa đều từ chức. Nếu vậy, thì từ nay Vương-sâng-Huệ không còn quyền-chính nữa.

Một nhà hải-dương-học trứ danh

(Tiểu-truyện quốc vương Monaco)

Lấy là một vị quốc-vương ở một nước rất nhỏ nhất trong châu Âu mà trứ-danh về hải-dương-học là ông *Albert*, mới tạ thế ngày 26 tháng sáu năm nay, hưởng thọ được 74 tuổi trị vì được 37 năm. Cái lịch-sử trong một đời ông có thể gọi là cái lịch-sử lãng-mạn và cái cách ông thống trị một nước của con, người đời đã từng lấy làm một câu chuyện lý-thú. Nay xin lược thuật ra đây, để chư khán-quan nhàn lãm.

Monaco là một nước nhỏ mọn ở bờ bể Địa-trung-hải thuộc về nước Pháp, mà đã từng trứ danh là một nước đánh bạc ở trên thế-giới vậy. Nước ấy phong-tình thì đẹp, khí hậu ôn hòa, các bậc du-khách các nước đều thì nhau đến. Ở nước Pháp thì sự đánh bạc rứt là nghiêm-cấm, mà trong nước ấy thì lại là một sự rứt tự do, cho nên các bậc lãng chơi đều coi đó là một nơi đào-nguyên tiên cảnh, phàm kẻ có máu mê cờ bạc đến chen chân nối gót đến đó mà thi-hành cái thổ-đoạn đổ đen. Vì vậy các nhà buôn ở Monaco trong năm 1883 họp cổ lập lên một hội công-ty, khai trương lên một cán-lạc-bộ để chiêu đãi các người du-khách các nơi. Trong cán lạc-bộ ấy có đến 1800 người làm, mỗi năm chi-tiêu có đến 42 vạn năm ngàn đồng tiền vàng. Người sáng lập nhân đó mà tư-bản có đến vài nghìn vạn đồng, có thể gọi là một cái sòng bạc to nhất thế-giới vậy. Sòng bạc lấy có định nơ với chính-phủ Monaco được chuyên quyền-lợi trong 30 năm, mà mỗi năm nộp cho chính-phủ ấy một món tiền to là 25 vạn đồng tiền vàng, hay là làm thay hết tất cả các việc công-ích trong nước cho chính-phủ. Chính-phủ Monaco được số tiền to ấy để chi nhau các việc kinh phí về chính-trị, lại còn thừa thãi nhiều, cho nên hết thảy quốc-dân Monaco đều không phải gánh vác cái nghĩa-vụ nộp thuế, nhân dân trong thế-giới thực không dân được sung sướng thái-bình như dân Monaco này. Từ lúc ông Albert lên ngôi, lại ban bố hiến-pháp, định lập ra các điền-lệ, mà nghiêm cấm nhân dân nước ấy không được vào đánh bạc tại cán-lạc-bộ ấy, vì nước đều lấy nghề đánh bạc làm sinh-nhai, nhưng nhân dân cũng phần nhiều vì đó mà đến nỗi khuynh-gia bại-sản.

Ông Albert dẫu làm vua một nước còn con, nhưng cái ngôn lịch-sử giàu sang cũng không kém gì các bậc đế-vương các nước lớn, quanh năm-ngày tháng tự do tung sinh không ai phiền lụy mà cũng chẳng có việc gì ngoài lại làm bận đến mình. Thế nhưng có một điều đáng để cho ta phải kính-phục, là ông biết lợi-dụng cái thì giờ nhàn rỗi và cái tài-chính thừa thãi ấy, để tận tâm kiệt-lực vào khoa hải-dương-học. Vì thế mà ông tuy không lấy quân-quyền quốc-thể đi đọ thì được với người mà lại nức danh là nhà hải-dương-học nhất thế-giới. Ông đã từng được tuyển làm học-sĩ hội-viên nước Pháp. Ông thường sai khi coi chính rồi nhân, cứ một chiếc thuyền nhỏ, mọc-biển vào nơi sóng gió, để trắc lượng dòng nước triều khi lên xuống và các giống động thực vật ở trong bể. Về sự trắc-lượng dương-hải ấy phải mất nhiều thì-giờ và tiền công lắm, chỉ duy có ông vua phú-hào mà an nhàn như ông Albert này mới theo nổi được thôi. Bao nhiêu cái thì-giờ quí báu trong một đời ông, đều chuyên chú vào công việc ấy cả, nên về khoa hải-dương-học ông đã phát-minh được nhiều sự tân-kỳ để cống-hiến cho các nhà khảo-cứu rất nhiều. Năm 1921, vào hồi tháng tư, ông qua chơi nước Mỹ, viện Quốc-lập khoa-học nước ấy lấy ông có công với khoa học có tặng ông một bức đại-tướng chương bằng vàng, và hội Địa-chất-học nước ấy cũng hoan-nghênh ông mà tặng một bức tướng chương danh dự nữa ; tháng tư năm nay hội Nhân-loại-học và Địa-lý-học cũng tặng ông một bức bội tinh. Một nhà tiểu-thuyết trứ-danh ở nước Tây-ban-nha là ông Blasco Ibañez đã từng khen ông là một vị giáo-hoàng cao-cấp trong phái hải-dương-học. Lại nói trong nước Monaco có một nơi Dương-hải-học bác-vật-quán thực là một cái biểu hiện rứt vẻ vang, có thể rửa được cái tiếng « nước đánh bạc » là một cái ô điểm rứt hèn mạt. Xem đó đủ rõ cái học-thuật của ông, cũng khiến cho ông nên được cái danh-dự ở trong trường quốc-tế, địa-vị tuy nhỏ mà đường-hoàng, cũng đáng là một vị quốc-vương có giá-trị ở trong đời này vậy.

Sau khi ông đã mất rồi, con ông là Louis lên nối ngôi. Ông Louis rứt ưa trông về quân sự học, từng làm lục quân thiếu-tá tại nước Pháp, mọc là con cái một vị công-tước nước Anh, cho nên Louis thông hiểu cả tiếng Anh, Pháp và Ý. Nghe đâu Louis tính không ưa nghề đánh bạc, lấy phải chịu cái huy-hiệu là *ông vua một nước đánh bạc* làm nhục, sau này định giải tán cán-lạc-bộ, khai phát các nghiệp nông, công, khiến cho quốc-dân được có một cái đường sinh-hoạt chính đáng mới thôi.

Sở-Bão dịch thuật.

Bảo-tồn Khổng-học

DỊCH SÁCH LUẬN-NGỮ

Loại thứ X

Nói về tục-thường

318. Tử viết : Xa bất chủ bị, vị lực bất đồng khoa, cổ chi đạo dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 7)

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử nói : Bàn thì cứ trúng là được, không chủ phải bàn thùng da, vì sức người mạnh yếu không cùng bậc với nhau, ấy là đạo đời xưa không chuộng sức vậy.

319. Tử viết : Bất hữu Chúc-Đà chi nịnh nhi hữu Tống-Triêu chi mĩ, nan hồ miễn ư kim chi thế hĩ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Ung-dã tờ 15)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử than rằng : Thói đời bây giờ chỉ chuộng khéo nói và tốt mã. Người nào không có cái tài khẩu biện như quan Chúc tên Đà và có cái sắc đẹp như tên Triêu người nước Tống, hẳn khó khỏi họa ở đời này được vậy.

320. Tử viết : Ngô do cập sử chi khuyết văn dã, hữu mã giả tá nhân thừa chi ; kim vô dĩ phù.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ Linh-công tờ 21)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói: Ta lúc bé còn kịp thấy những bản sử có chỗ nào nghi thì bỏ khuyết, không ai dám lấy ý riêng thêm bớt vào, những người có ngựa thường cho người khác mượn cưỡi, không chỉ dùng riêng một mình ; những lục tối ấy đến ngày nay không còn thấy nữa.

Loại thứ XI

Nói về cách dạy người

321. Tử tại Trần, viết : Quy dư, quy dư ! Ngô đẳng chi tiểu-tử cuồng giản, phỉ nhiên thành chương, bất tri sở dĩ tài chi.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Công-dã-Trường tờ 13)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử ở nước Trần, nói : Ta về thôi, ta về thôi! Những con em đảng ta ở nước Lỗ đều cuồng-trực giản-lược, có tính tốt trông ra về con người, mà không biết lấy đạo trung sửa chính tính nết. Ta muốn về để dạy cho thành tài vậy.

322. Tử viết: Trung-nhân dĩ thượng khả dĩ ngữ thượng dã. Trung-nhân dĩ hạ bất khả dĩ ngữ thượng dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Ung-dã tờ 16)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói: Những người tư-chất vào bậc trung-thường trở lên muốn lấy đạo lý bậc trên thì được. Những người tư chất bậc trung thường trở xuống, muốn dạy lấy đạo-lý bậc trên thì không được. Dạy người tùy tài mà không nên nhất-khái vậy.

323. Tử viết : Ngô hữu tri hồ tai, vô tri dã. Hữu bỉ-phu vấn ư ngã, không không như dã ; ngã khấu kỳ lưỡng đoan nhi kiệt yên.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Tử-Hãn tờ 23)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói Ta có biết gì đâu, thực là không biết vậy ; chỉ ta ta có lòng bỉ người, như có đứa bỉ-phu đến hỏi ta điều gì, nó tối tăm không biết tí gì cả ; ta cũng suy diễn hết cả các lẽ đầu nọ, các lẽ đầu kia, cố làm cho nó hiểu, không ví nó không biết mà không bảo vậy.

324. Tử viết : Tự hành thúc-tu dĩ thượng, ngô vị thường vô hối yên.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 17)

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử nói : Phàm người đến nhập môn xin học, từ làm lễ thúc-tu (mười miếng thịt bó lại là một thúc-tu) trở lên, ta chưa từng vì lễ bạc mà không dạy ai vậy.

325. Tử viết : Bất phẫn bất khải, bất phi bất phát ; cử nhất ngung bất dĩ tam ngung phản, tắc bất phục dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 17)

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử nói: Phàm người học đạo-lý chưa hiểu, nếu trong bụng không biết gắng mà cố cầu cho hiểu, thì người dạy cũng không khải-đạo thế nào khiến cho hiểu được. Phàm người nói đạo-lý chưa thông, nếu trong bụng không biết tức mà cố cầu cho thông, thì người dạy cũng không khai phát thế nào khiến cho thông được. Phàm học không biết lấy cái nọ suy ra cái kia, như vật có bốn góc, đã chỉ cho một góc mà không biết lấy ba góc khi xét lại, thì người dạy cũng không lại bảo được nữa.

(Còn nữa) D. B. T.

VẦN UYÊN

Tự-trào

Ta nghĩ mà ta ngán lắm thay :
Hồ danh mang tiếng đứng rau mãy !
Non sông lắm lần lần thuyền chen sóng ;
Ngày tháng thoi đưa gió thổi mây.
Nợ nước ơn nhà còn chửa giả,
Công cha nghĩa mẹ để mà khuây.
Sầm ranh mong tưởng tình ai lắng,
Hỏi khách trị-âm thấu hỡi nay.

Lê-Nhan

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Công-dã-Trường tờ 13)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử ở nước Trần, nói : Ta về thôi, ta về thôi! Những con em đảng ta ở nước Lỗ đều cuồng-trực giản-lược, có tính tốt trông ra về con người, mà không biết lấy đạo trung sửa chính tính nết. Ta muốn về để dạy cho thành tài vậy.

322. Tử viết: Trung-nhân dĩ thượng khả dĩ ngữ thượng dã. Trung-nhân dĩ hạ bất khả dĩ ngữ thượng dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Ung-dã tờ 16)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói: Những người tư-chất vào bậc trung-thường trở lên muốn lấy đạo lý bậc trên thì được. Những người tư chất bậc trung thường trở xuống, muốn dạy lấy đạo-lý bậc trên thì không được. Dạy người tùy tài mà không nên nhất-khái vậy.

323. Tử viết : Ngô hữu tri hồ tai, vô tri dã. Hữu bỉ-phu vấn ư ngã, không không như dã ; ngã khấu kỳ lưỡng đoan nhi kiệt yên.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Tử-Hãn tờ 23)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói Ta có biết gì đâu, thực là không biết vậy ; chỉ ta ta có lòng bỉ người, như có đứa bỉ-phu đến hỏi ta điều gì, nó tối tăm không biết tí gì cả ; ta cũng suy diễn hết cả các lẽ đầu nọ, các lẽ đầu kia, cố làm cho nó hiểu, không ví nó không biết mà không bảo vậy.

324. Tử viết : Tự hành thúc-tu dĩ thượng, ngô vị thường vô hối yên.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 17)

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử nói : Phàm người đến nhập môn xin học, từ làm lễ thúc-tu (mười miếng thịt bó lại là một thúc-tu) trở lên, ta chưa từng vì lễ bạc mà không dạy ai vậy.

325. Tử viết : Bất phẫn bất khải, bất phi bất phát ; cử nhất ngung bất dĩ tam ngung phản, tắc bất phục dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 17)

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử nói: Phàm người học đạo-lý chưa hiểu, nếu trong bụng không biết gắng mà cố cầu cho hiểu, thì người dạy cũng không khải-đạo thế nào khiến cho hiểu được. Phàm người nói đạo-lý chưa thông, nếu trong bụng không biết tức mà cố cầu cho thông, thì người dạy cũng không khai phát thế nào khiến cho thông được. Phàm học không biết lấy cái nọ suy ra cái kia, như vật có bốn góc, đã chỉ cho một góc mà không biết lấy ba góc khi xét lại, thì người dạy cũng không lại bảo được nữa.

(Còn nữa) D. B. T.

VẦN UYÊN

Tự-trào

Ta nghĩ mà ta ngán lắm thay :
Hồ danh mang tiếng đứng rau mãy !
Non sông lắm lần lần thuyền chen sóng ;
Ngày tháng thoi đưa gió thổi mây.
Nợ nước ơn nhà còn chửa giả,
Công cha nghĩa mẹ để mà khuây.
Sầm ranh mong tưởng tình ai lắng,
Hỏi khách trị-âm thấu hỡi nay.

Lê-Nhan

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Một cái nhà tranh ở bên sườn núi

(Tiếp theo)

Chàng ngạc nhiên đáp lại rằng : xin bà cứ nói thật cho tôi biết, kẻo tôi hồ nghi lắm.

Bà ấy nín lặng không trả lời.

Chàng nói : khi trước tôi còn đương tòng học tại trường Quốc-tử-giám có nghe anh tôi nói chuyện, nhưng mà ..

Bà ấy nói : nhưng mà làm sao ?

Chàng lại nói : nhưng mà khó nói lắm. bởi vì có can thiệp đến danh giá của ai, nên tôi không muốn nhắc lại.

Bà ấy nghe câu nói của chàng, nét mặt buồn rầu, ruơm ruớm nước mắt mà trả lời rằng : ông hãy biết cho tôi là một người nhiều tâm chuyện chỉnh, thời cũng đã thỏa lòng rồi, thân này bạn với cỏ cây cũng vừa, mai thuyền đã bèn mưới dưa, áo thuyền ăn mặc đã vá năn sàng, vậy cho nên tôi ở đây cũng không trông biết ai, mà ai cũng chẳng biết tôi mà làm gì, song ông là người có quan hệ với trong tư trưởng của tôi một phần, nên tôi thổ lộ hầy nhiều lời, còn như sự hành tàng của tôi không bao giờ, mà lại cũng không bao giờ có một người thứ hai biết đặng cái tang-tích của tôi bao giờ.

Chàng nghe lời mấy lời, trong phận tư-tưởng dường như đã đổi ra một cảnh tượng hồi trước hầy giờ.

Số là người đàn bà này nguyên là con gái một nhà quí-tộc, tên gọi Minh-châu, thung-dường sớm khuất, cùng nhà huyên nương tựa tháng ngày, anh em hiếm hoi, gia tư phú túc, một mình nàng quản lãnh sự-nghiệp lớn lao trong khoảng mấy năm trời, dường mối vững bền, trước sau không sai chạy, thiệt đáng khen thay ; người tính nết dịu-dàng, mà có vẻ nghiêm-trang, nữ-công công khéo, văn tự sảo thông, thế mà sự đời đảo chác, con tạo lá lay, tính tình nhiều, đã vương phải vấn, nhờ khi nàng ở chốn Lang-giả, gặp gỡ ý-trung-nhơn, là tâm sự nàng đóc muốn gieo cầu những thuở ba sinh nguyện nọc về sau, nào ngờ việc phải ngăn trở, kẻ còn người mất giữa đường oanh-yến rẽ đôi nơi cái thâm trạng ấy, khôn sao kể xiết, hôm mai giọt lệ rỏa mặt chửa chan, tối vì phận, buồn vì duyên, thương thân thế nên thà cam bạn cùng sông núi, thề chỉ một niềm sống thác. Bề cho khỏi thẹn với ai, tấm trinh-thánh phó cỏ chứng soi, đoạn phiền não mới nương nhờ cửa phật, không bao lâu chi đó, mẹ nàng cũng tạ thế, chốn thân vò vọ, cảnh sầu thảm càng thêm mến bội. Nhân kim nhà ở bên mộ ba năm, song việc tang tóc, thôi quyết kế di-cư nơi khác ; từ đó về sau, không mấy người biết được cái dấu thơm-tho của nàng về đâu, ai đè ngẫn nhĩ lại còn trông thấy nhan-sắc của một người về trước hai mươi năm, cho nên trong lòng nghĩ đến đó, vũ kim truy-tích, bàng-hoàng cảm-động mà rơi xuống mấy giọt lệ vô ngôn, bèn tỏ biệt ra về.

Người ý-trung nhơn của nàng là ai ? là một người anh em bạn với chàng, cho nên cái lịch-sử nàng vẫn còn ghi nhớ rành rành, mà tình thê-thảm của nàng, cảnh-ngộ đau-đớn của nàng thời không khác gì một người tái-nhơn bạn-lạc, ngậm đắng nuốt cay, càng cõi đời chim nỗi, mênh-mông bể thẳm, ai là tri âm, nhơn thế mà ông Bán-si-tử cảm-xúc một cách rất thâm-trầm, biết ai gan ruột gỏi mình, mua lơ thêm lấy tượng Bình-nguyên quân.

Lời bàn của tác-giả

Than ôi, người đời lắm nỗi bất bình, dầu « hiệp khí » với « nga-mi » chẳng chăng trong « tâm-phế » ấy. cuộc tao-tế bể dâu sóng lượn, biết rằng duyên huy mạ mà mong, thôi thôi thà khép cửa phòng thu, đành một phận chẳng vay thói khôi trả, dẫu cho sạch cái lòng nhơn ngã, tợ trăng rằm chẳng bị chòm mây, chữ trinh còn một chút này.

Tuy vẫn là người công sẵn thiện bền, nay lại biện tập câu chuyện, « Một cái nhà tranh ở bên sườn núi » thiệt-rất lấy làm hâm mộ, cái hạnh-nguyện trinh bạch của một bậc nữ-lưu hiếm hĩnh hai lẽ vẹn hòa hai, đáng làm lắm-tự trong đám quần-phương. không phải có ra đời, mới có giá-trị, người ta tùy theo cảnh ngộ mà sắp đặt trọn vẹn cái nghĩa vụ của mình, thiệt-thân xử-nghĩa, sao cho khỏi thẹn thầm trong bể ái sắc-dục đanh-lợi nung lòng. thời kết-cuộc cũng có giá-trị hầy nhiêu, chi khi cũng có phần cao-thượng vậy.

Ông Bán-si-tử được mục-kích cái tình cảnh thâu thế của nàng mà ông thuật chuyện lại, nhưng tôi đây lại chính là người bạn « tòng-giác » với nàng, khi không có một lời mà kỷ-niệm cái sự tích lấy ru. Nên chi vì cả hai người, mà than chung một tiếng ngâm câu cổ-thi khiến sầu để là cái ý sầu, cho nên sầu.

Bài thi như sau này :

Đương niên bất giá tích sinh đình,
Phó phận thi châu học hậu sinh.
Bất-tích quyền liêm thông nhựt niệm
Pha-quân trước nhân vi phân minh.

Dịch lại :

Chẳng không trao tơ bỏi tiếc mình,
Điềm son tô phấn gượng làm xinh.
Cuồn rèm đưa mắt chừng không ngại.
Chỉn lệ lang-quân nhầm chửa rành.

Nguyên bài thi này là một người không muốn ra chẩu quan, làm đời ngụ ý mình có tích cao-thượng, nhưng cái lời thi thuật mượn giọng ảnh con gái mà phô diễn, vì hai cái thân thể giống nhau.

Đạm Phương nữ sử.

VIỆC HANOI

Tàu **mang thơ sang Pháp.** — Tàu *Orénoque* mang thư sang Pháp (đường Anh) đến ngày 24 Novembre hồi 5 giờ sáng sẽ ở Haiphong chạy đi Tourane, Qui nhơn, Ba-ngòi và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối 23 Novembre.

Hội-đồng chính-phủ. Ngày hôm qua bản báo đã đăng mấy vấn-đề quan-trọng bàn tại kỳ Hội-đồng chính phủ thường-trực, nay xin lục đăng nốt mấy khoản nữa như sau nầy :

Nghị-định cho phép nộp số tiền thu nhập còn thừa lại của Ai-lao trong năm 1921 vào kho điền Dự-bị của xứ và cả tòa chợ thao cho đường Vinh Đồng-bà cùng là các việc khác thuộc về công-chính.

Việc làm từ hợp-đồng mua 100.000 cân than bằng lối với Đại-công-ty Pháp về việc thương-mại và kỹ-nghệ tại Saigon.

Tờ dự thảo nghị-định cho phép công-ty khoáng-sản và kỹ nghệ được thay cho công-ty Pha-lê về việc lĩnh trong 2.400.000 cái chai 75 centilitres cho nhà Thương-chính.

Tờ trình của quan Thống-sứ về việc tăng thuế điền.

Đông-pháp Thương-nghị hội. — Trong những vấn-đề xét tại Hội-đồng chính-phủ kỳ thường niên ngày 18 Décembre nầy thì nghe đâu quan Toàn-quyền Maurice Long sẽ trình hội-đồng một cái dự-án lập một Đông pháp Thượng-nghị hội có cả người Pháp và người bản xứ.

Bà lớn Toàn quyền tiếp khách. — Đến mai, thứ tư 22 Novembre, Baudoin phu-nhân sẽ tiếp khách từ 5 giờ đến 7 giờ chiều.

Hội đồng bảo-hộ — Hội-đồng bảo hộ Bắc-kỳ đã họp chiều thứ bẩy tại phủ Thống sứ. quan Thống-sứ Monguillot chủ tọa.

Trong các việc xét thì có việc lập số dự toán Bắc-kỳ sang năm ; việc bãi phụ cấp thay cho lương điền, việc y các tờ biên bản bán 15 lô đất ở Hà-đông việc M. Ng-v-Vị tức Félix Yung xin nhập tịch dân Pháp, v. v.

Quan Thống-sứ đi Phúc-yên. — Bản-quán được tin rằng sáng ngày mai thì quan Thống-sứ sẽ lên kinh-lược tỉnh Phúc-yên và buổi chiều ngài lại trở về Hanoi.

Các tàu tải thư cho Pháp với bến tàu. — Theo như điện-tín của bộ Thuộc-địa gửi cho pnà Toàn-quyền ngày hôm qua, các tàu chở thư chạy sang bến này đã định vào những ngày tháng sau nầy :

Tàu *Amboise* : 24 Novembre ; tàu *Cordilliere* : ngày 1er Décembre ; tàu *Angkor* : ngày 15 Décembre ; và cứ 14 ngày một lần thì tuần-tự cho những tàu nầy chạy là : *Angers, Azay-le-Rideau, Porthos, Paul Lecat, Chambord, André Lebon, Amboise, Cordilliere*, vân vân.

BÁN : Xe ô-tô hiệu « *Dodge* » còn tốt lắm, đèn điện và bấm điện chạy được xe, không phải quay, bầu hút nước sẵn,(carburateur) hiệu Zénith, tốn ít nước sáng, bánh xe kiểu tây đủ bộ ; nhiều đồ thay đổi chữa chạy. Xe này thủ nhân vẫn tự lau chùi và cầm máy lấy.

Thực là một dịp rất tốt. Định giá 2.000 $ 00. Hỏi M. Duchesne, 3, Rue Jean-Dupuis, Haiphong. 3356

Cần một người Surveillant biết nói và biết viết chữ Pháp để trông nom trẻ con.

Hỏi tại M. Janvier, Chánh đốc trang Bảo có tây lai ở phố Delorme, cạnh nhà Đấu-xảo cũ đường hàng-cỏ. 3353

Cuộc sổ số của các hội Tương-tế Nam-kỳ. — Những số trúng giải trong cuộc sổ số của hội Tương tế Nam-kỳ (Œuvres de la mutualité de la Cochinchine) là những số nầy :

Số 16.540 được	10.000 p.
Số 08 632 và số 59.833 mỗi số được :	5.000
Số 32.779 và số 42.601 mỗi số được.	1.000

Bốn số sau nầy mỗi số được 500 p.

19.186 20.819 18 562 41.541

20 số sau nầy mỗi số được 100 p

09.967	32 279	57.188	45 009	38 143
51 971	15 755	10.592	59.911	00.001
31 461	51.122	53.606	35.012	30.690
23 813	45 775	10,247	10.230	48.027

50 số sau nầy mỗi số được 50 p.

30.566	17.583	30 195	16 322	15.494
18.763	58.'31	59 675	59 133	29,894
33.568	56 485	04.144	19 759	44 645
35 885	05.886	39 776	08.080	09 538
34.998	37.102	02.936	56.899	07.313
16 071	57.291	06 016	21.482	33.801
19 231	38 493	49 554	18 755	47.528
39 743	50.193	16 083	32.213	29.665
44.520	46.007	59.013	44.853	25,470
56 800	20.568	28.048	50.571	36 191

75 số sau nầy mỗi số được 20 p.

37 318	23.286	29.431	56.058	30.443
40 389	04.450	23.183	35 485	51.845
51 138	41 023	29.158	44.232	53 120
57.382	53.829	42.451	20 964	03.920
51.254	27.928	56.193	37.156	39.628
08.092	58.844	06 235	39 743	57.490
30 772	32.838	06.041	02 583	08 908
05 039	24 117	18.929	29.724	09 387
25 650	02.912	36 644	50 284	48.599
24.072	06 271	05.779	23 278	46 738
14.246	06.657	14 533	17.000	30.211
15,645	17 896	57.369	41.172	36.871
39.977	37.571	40 696	23.828	33.586
35 438	18.784	36 512	09.973	58 960
19 294	05.787	47 551	27.688	24 783

Hội-chợ Hanoi — Nay trích ở số dự toán Bắc kỳ một số tiền là 2 500 đồng để chữa Hội chợ Hanoi để chi phí về việc dựng dẫy nhà mới.

Hội Khai-trí tiến-đức. — Hội-đồng quản trị hội Khai-trí tiến-đức định đến ngày 26 Novembre hồi 8 giờ sáng sẽ họp tại nhà Công-quán hội để bàn các việc như sau nầy :

1· Duyệt-y biên-bản kỳ hội đồng tháng trước.

2· Xét các đơn xin vào hội.

3· Vấn-học ban.

4· Việc mấy hội học bên Pháp muốn giao thiệp với hội ta.

5· Vấn-đề tạp-chí Nam phong.

6· Vấn-đề tiểu-học bằng quốc-ngữ

7· Tìm cách thu tiền vào hội và tiền kinh-phí nhà Công-quán.

8· Trường Thể dục mến xin hội ta bảo-trợ cho ngày hội thể thao của trường ấy mở ngày 24 tháng chạp tây.

9· Định ngày đón quan Toàn-quyền Long và hoan-tiếp các Đại-biểu Trung Nam-kỳ ra Hội-chợ

10· Các việc linh-tinh.

Nay kính-đạt.

Xe-hỏa tăng giá. — Từ hôm 15 mới rồi là ngày các đường xe-lửa đường của nhà nước tăng tiền cước thì ở đâu cũng thấy bán đến việc ấy. Nhiều người không biết trước, lấy vé đi đâu thời nhiều thấy tăng tiền cước thì ngơ ngác không biết làm sao.

Xe hơi tưới đường. — Ký tàu ở Pháp tới Haiphong vừa rồi có mang cho Hanoi một cái xe hơi tưới đường. Như vậy chẳng bao lâu nữa các phố Tây sẽ có xe hơi tưới đường thì các phố ta sẽ được thừa hưở những cái xe-lửa cũ.

Việc cướp ở phố trong thành. — Báo *France-Indochine* có đăng rằng :

« Sở mật thám hiện đương tra xét về cái việc đã xảy ra được hơn tuần lễ nay tại nhà một người đàn bà ở đường trong thành, mà là việc của một bọn linh đi tuần can phạm, hoặc ấy chừng 10 người, trong số có hai người đội.

Số là một buổi tối kia, chủ nhà đi xem chiếu bóng, giao cho hai đứa đầy tớ coi nhà, chừng 10 giờ thì có một toán linh đi tuần (linh ba-trui) do hai người đội cai quản, vào phá cửa nhà ấy mà vào. Thoạt tiên thì họ nhốt cả mấy người nhà vào trong một buồng rồi cạy cái tủ đựng quần áo và một cái va lít đựng các quần áo của chủ nhà với một món tiền.

Khi đã lấy được hết những đồ vật ấy rồi thì các ông mở cả mấy chai rượu vang với rượu mùi ở tủ uống hết rồi đi mất.

Nhà chủ đi xem chiếu bóng về thấy vậy liền đi trình cảm hàng Đậu ngay.

Sáng hôm sau thì ở trước cửa sở cảm hàng Đậu thấy vứt một cái va-lít với vài cái quần áo cũ, nhà chủ xem thì nhận là của mình. Nghe đâu đối bên đã thu xếp cho xong việc, song những người bình linh ấy sẽ phải xử tại Tòa án binh cả ».

Tục Tái sinh-duyên. — Mới mấy hôm trước đây, đăng hết bộ « *Tái-sinh duyên* », dịch-giả đã dịch đến bộ « *Thầy bàng tôi mất* », nhưng nhiều ngài viết thư tỏ ý muốn xem nốt bộ « *Tục Tái-sinh-duyên* » cho trọn đầu đuôi câu chuyện. Bộ này của *Hương-diệp* phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối dân-tự, nay dịch thành văn xuôi thì là một việc hơi khó, tuy vậy bản-quán cũng cố gắng chiều lòng các ngài mà cường-bách dịch-giả phải dịch tiếp theo bộ ấy, bắt đầu đăng ngày từ kỳ báo hôm nay, còn bộ « *Thầy bàng tôi mất* » kia thì dịch-giả sau sẽ dịch nốt mà in riêng thành sách để hiến các độc-giả.

Ngạch thư-ký — M. Ng-đình-Thuận thư ký hạng sáu tại tòa Sứ Vĩnh-yên, nay đề ra ngoại hạng và bổ làm lục-sự tại tòa án đệ nhị cấp tỉnh Ly.

Ngạch thừa phái. — M. Ng-duy Viễn thừa phái hạng ba nhàu Bằng mục (Lạng-sơn) nay đổi đi tòng sự tại huyện An-dương (Kiến-an)

Di trường. — Trường Sơ-đẳng Phả khê, phủ Khoái-châu, trước ở làng Sài-quát nay đi sang làng Hương-quất

Những sự rủi ro xảy đến cho bọn lao-động. — Hôi 2 giờ chiều hôm qua, người ta có đưa vào nhà thương một người thợ mộc theo lên trần nhà trông nom cho thợ giờ một cái nhà ở phố Vọng-đức, chẳng may trượt chân ngã xuống. Bên giáp vào những cái gỗ để dưới đất, bị bươu lên, máu ở tai và ở miệng đỏ ra nhiều lắm. Xem như vậy thì có lẽ vỡ đầu. Chưa biết sống chết thế nào.

Phủ Toàn-quyền. — M. Trần-v-Nhân, thư ký tập sự tại phủ Toàn-quyền được thăng thư-ký hạng 6 từ ngày 17 Novembre là ngày hết hạn tập sự một năm.

Thuyên chuyển. — Các ông thư ký các tòa sứ có tên đăng dẫy đổi đi các hạt theo như sau nầy :

MM. Trần như-Ngọc, ở Bắc-ninh đổi đi Hải-dương ; Nguyễn-văn-Mão, ở Hải-dương đổi đi Bắc-ninh ; Trần-v. Liên, ở Bắc-ninh đổi đi Hưng-yên; Ng-trí-Hòa, ở Hưng-yên đổi đi Bắc-ninh ; Trần-như-Chỉnh, ở Nam-định đổi đi Ninh-bình ; Ng-văn-Như, ở Ninh-bình đổi đi Nam-định.

Việt-Nam Thanh-Niên hội. — Ông Monet đã diễn-thuyết ở Hội-quán chiều chủ-nhật vừa rồi, về mục đề « Vệt to vô-cùng tận » (sự sinh-hóa của các tinh tú). Giảng theo cách thường rất rõ ràng, không nói đến cách hóc về lý số học, ông ấy đã lấy những thí-dụ hiển-nhiên mà về tả cho người nghe hiểu rõ cái bộ máy của mặt trời và sự khai-tịch vũ-trụ. Ông chỉ-thuyết cả những sự tiến tới của khoa học ngày nay, nhờ có cách phân-quang và máy chụp-ảnh, mà biết được sự hóa-hợp, niên-sinh, hành lực ánh-sáng, của các định-tinh, và sự quần-tụ của các sao ấy, theo hai con đường chầy mạnh. Ông lại kể tóm tắt cả những thiết-dụ về sự khai-tịch về-trụ của khoa-học mới phát minh ra được, và nhất là sự khai-tịch theo cách lưỡng-nghộ của ông Emile Belot và cái lý luận của ông cố Morenx là Chánh đốc tòa Thiên-văn Bourges, hai ông Thông-thái ấy thực là làm vẻ-vang cho nước mình lắm bao ! Sau cùng thuyết-giả đem so-tỉ những lý-thuyết khoa thiên-văn ngày nay, thì thật là hợp-nguyên với những lý-tưởng về sự khai-tịch vũ-trụ ở sách Rig-Védas đời xưa, và có kết-luận về luân-lý và người ta phát tưởng ra trong khi ngắm cảnh vũ trụ mông-mênh, ở đấy chỉ độc có cái sinh-lực, cái tinh-thần nó làm cho chủ-tể sự sinh hóa chuyển-vận của muôn loài.

***

Cuộc diễn-thuyết của Hội Việt-Nam Thanh-Niên ở tỉnh Bắc-ninh và Phủ-lạng-Thương, đã định là ngày *Thứ năm 23 Novembre* nầy, chứ không phải là ngày chủ-nhật 26 Novembre, nay xin cải-chính lại cho đúng.

Ở Bắc-ninh : 9 giờ rưỡi buổi sáng.

Ở Phủ-lạng-Thương : 3 giờ một khắc buổi chiều.

Vậy xin các ngài nhớ cho đến hôm thứ năm lại dự-thính.

Việt-Nam Thanh niên hội lai cảo

Ngạch thú-y. — Ng đăng-Lam, thầy thuốc thú-y ở Hanoi nay đổi đi Thái-bình.

M. Ng-v-Bang, thầy thuốc thú-y ở Hanoi nay đổi đi Kiến an.

Tòa Thượng thẩm. — Sáng hôm nay Tòa Thượng-thẩm xử những việc sau nầy :

Đầy tớ bất lương. — Tên Lê-văn-Hiên làm công cho một hiệu thịt bò ở phố hàng Bông, một hôm đi chăn bò cho chủ, thông đồng với một đứa quen tên là Ng-v-Hách cũng làm nghề đi ở đất bò, đem vào Hà-đông để

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

N· 106

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : PHẠM-BÔI-CẦM

Lúc lâm-chung

Giữa cái hôm gởi bức tặng-sản-thư đến cho Thiếu-đế, thì giáo-chủ cũng bắt người cáng mình đến điện Vinh-xen.

Nhà vua và triều đình đều theo giáo chủ đến cả đó. Cái ngọn đuốc tán vạc lý mà còn bùng ra cái tia sáng lối hậu, nuôi được hết thảy mọi cái ánh sáng khác. Và chẳng ai còn lạ gì nữa, Thiếu-đế Lô-y thập tứ vốn là một người tin-đồ rất trung-thành của quan thủ-tướng, nên chi mỗi đến lúc ngài đi sắp nửa đây mà cũng còn cứ lẵng nhẵng theo đuôi.

Cứ như ông thầy thuốc Ghê-nô đoán bệnh, thì ra bệnh tình bấy giờ đã ngày kịch liệt, không phải là cái con tê-thấp nó phát ra nữa đâu, mà là đã giờ chứng chết rồi đó. Lại còn một điều rày nữa rõ làm cho anh hấp-hối ấy lại càng hấp-hối giã. Nghĩa là trong lòng đang áy náy về cái giấy tặng-sản gửi đến nhà vua, mà cứ như lời Côn-bé nói thì thế tất nhà vua sẽ trả lại chớ chẳng nhận nào. Ta xem đấy thì biết, giáo-chủ cũng đã đốc lòng tin Côn-bé lắm đấy chứ, song cái món tiền nó to quá, nên dẫu Côn-bé có tài tiên-tri đến đâu nữa giáo-chủ cũng vẫn không được đành lòng ; chốc chốc lại nghĩ rằng thầy-cả nầu cũng có khi lầm, thôi thì mình không trông mong khỏi sa địa-ngục thế nào, thì cũng không trông mong nhà vua trả lại cái bốn mươi triệu kia cũng thế. Và lại, cái món tặng-sản ấy càng thấy chậm hồi đến lúc nào, thì Mã-gia linh lại càng nghĩ tiếc rẻ ; bốn mươi triệu thì có sa địa-ngục nữa cũng là đáng đời đáng kiếp, còn hơn là bỏ mất đi. Ấy Mã-gia-linh, tuy làm thủ tướng đấy, làm giáo-chủ đấy, nhưng vẫn là người thiên về cái chủ nghĩa vật chất xưa nay.

Mỗi lần cái cửa phòng mở ra, thì giáo chủ lại vội vàng quay ra, nghĩ rằng cái của chẳng may kia đã kiếm đường lộn lại. Sau mà biết rằng tên tò, thì lại nằm vật xuống mà thở dài, bệnh lại đau dữ hơn trước.

Bấy giờ An-na Thái-hậu cũng theo giáo-chủ đến Vinh-xen. Thời giờ thì hay sinh ra cái lòng ích-kỷ, vậy mà đối với con người sắp chết đây, Thái-hậu cũng vẫn cầm lòng không đậu, vẫn còn tỏ ra cái ý buồn rầu. Thiên-hạ có người bảo rằng : cái buồn rầu ấy là cái buồn rầu của đạo làm vợ, nhưng lại có kẻ cho rằng : cái buồn rầu ấy là cái buồn rầu của nghĩa vua tôi. Khi ấy giáo-chủ chưa chết đấy, song Thái-hậu đã dàng một cách diện-tang mà để tang trước, và tất cả triều đình cũng đều đã tang như vậy.

Vua Lô-y không muốn, để cái điều sầu não ở trong lòng lộ ra ngoài mặt cho ai biết, nên cứ đành ngồi rỏ ở trong phòng, chỉ có một bà bảo-mẫu ở đó với nhà vua mà thôi.

Nhà vua càng bẽm lưng rằng đến cái lúc không còn cái gì cái đẹp được mình nữa, thì nhà vua lại càng ra vẻ không nhường ; cũng như những người tài sao trí cả, muốn mưu đồ một việc gì, thì tự mình phải thoái-bộ trước, vậy thì đến khi làm-cục mới càng thêm mạnh sức ra.

Giáo-chủ vẫn quen cái thói giả hình giả dạng xưa nay, những cái hình dáng bề ngoài, cho chí những sự thực mười mươi, cũng cố gượng mà che cho đẹp đẽ, nên bấy giờ giáo-chủ chịu phép xức dầu-thánh (1) cũng làm vụng ở trong giường, hình như là đây chỉ cảm mạo qua loa mà thôi vậy.

Vua Lô-y xa cách giáo-chủ đã hai ngày giời, thường chú mục vào cái món tặng sản kia nó làm cho giáo-chủ cứ phải quan tâm đến mãi. Bấy giờ nhà vua cũng không biết dịch rằng giáo-chủ xử sự ra làm sao.

Nhà vua là con vua Lô-y thập tam, cũng theo cái thói di truyền của vua cha. Từ trước đến giờ, tuy có làm vua đấy, nhưng it phải là vua, đến nỗi nhiệt-tâm muốn giữ lấy cái quyền vị của mình, mà vừa muốn lại vừa ran, mà cái ran sự ấy là cái ran sự của kẻ vô danh tự lập. Bởi vậy cho nên chủ ý nhà vua đã định, mà nhà vua cũng không hỏ cho ai biết, định bụng cho đến thành-công giáo-chủ một cuộc hội-thương.

An-na Thái-hậu vẫn sẵn sóc luôn luôn ở bên mình giáo-chủ, thành thử Thái-hậu nghe thấy cái tin ấy trước tiên mà mách cho cái anh ngốc ấy biết, làm cho anh ta phải rằng mình, phải reo lên rằng :

— Thánh-thượng hạ lâm thì quí giá quá. Thật là quí giá vô chừng.

Giáo-chủ lại ra khiêu cho Côn-bé. Bấy giờ Côn-bé đang ngồi ở trên giường. Cái hiệu ấy Côn-bé làm gì chẳng hiểu.

An-na Thái-hậu bèn đứng dậy. Thái-hậu cũng vội vàng tất tả, chăm chăm chú ý về cái chỗ bốn mươi triệu kia. Người đời thấy vàng ai mà chẳng tối mắt.

Khi Thái-hậu đã đi ra rồi, Mã gia-Linh bèn có gượng hỏi sức nhờm dậy quay lại bảo Côn-bé rằng :

— Nào đâu ! Côn-bé ! Bệ lại ngay rồi. Khốn khổ không nạn chưa ! Hai ngày chết người đấy ! Anh nam. Chỗ ấy có thấy cái tờ tuyệt gì trở về đâu !

Côn-bé rằng :

Bẩm Đức-ông, xin ngài cứ vững dạ cho.

— Anh chết nay ! Anh điên đó hay sao ? Anh lại dạy tôi vững dạ. Ô ! Kỳ thực ra anh chết tôi đó. Chứ tôi đi chết rồi, mà anh còn bảo tôi đợi à !

Côn-bé vẫn quen có cái mẫu lạnh. bèn đáp rằng :

— Bẩm Đức-ông, ngu-bệ đã nói thế nào thì quyết nhiên có thế. Thánh-hoàng đến thăm Đức-ông kìa, ấy chính ngài đem trả Đức-ông cái tặng-sản-thư ấy.

— Anh nghĩ vậy à ? Chứ ta đây, thì ta không nghĩ thế. Ta chẳng rằng Hoàng-thượng đến để lộ cơn ta đó mà thôi.

Lúc ấy Thái-hậu bước vào, cầm tay giáo-chủ mà rằng :

— Tướng-công đã xử trọng rồi với bệ-hạ quá. Ta biết vậy. . . Không phải là một cái quà mọn như lời tướng-công đã quá khiêm đâu. Thực là một cái quà quí hóa muôn vàn đấy. Ta biết rằng vì phòng bệ-hạ mà . . . thì sẽ làm cho tướng-công áy náy biết là bao nhiêu.

Giáo-chủ rối :

— Bệ-hạ mà. . . sao ?

Thái-hậu nói tiếp rằng :

— Bệ-hạ mà không nhận cái quà của Tướng-công đã đãi một cách quí hóa thế.

Giáo-chủ lại ra vẻ rộng rãi với bệ-hạ quá. Ta biết vậy. . . Không phải là một cái quà mọn như lời tướng-công đã quá khiêm đâu Thực là một cái quà quí hóa muôn vàn đấy. Ta biết rằng vì phòng bệ-hạ mà . . . thì sẽ làm cho tướng-công áy náy biết là bao nhiêu.

Giáo-chủ rối :

— Bệ-hạ mà. . . sao ?

Thái-hậu nói tiếp rằng :

— Bệ-hạ mà không nhận cái quà của Tướng-công đã đãi một cách quí hóa thế.

Mã-gia-linh lại vật mình xuống gối đường như vai kép Bằng-tà-lông (1) nghĩa là gồm mọi mối thất vọng của con người đâm đầu xuống sông tự vẫn. Nhưng giáo-chủ lại mau trí khôn, còn giữ được đề xếc mà đưa mắt cho Côn-bé. Một cái đưa mắt ấy cũng bằng mười bài thơ tả tình, nghĩa là mười bài thơ tràng thiên đại-luật.

(Còn nữa).

1. Tướng ý-dại-lợi ; vai hảo hán tế cái điều bộ một người bẹ-bợm, lộ-khùng, mà hết-biến, dám-đà.

1. Theo đạo Thiên-chúa, không kể lúc sắp chết, hễ người ta có làm phép xức dầu thánh, thì cũng là đã chết rồi vậy.

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

鋪金寶銀

BIJOUTERIE – ORFÈVRERIE

NAM-BẢO

Hanoi 16, Rue de la soie, 16 – Hanoi

CHẾ-TẠO : — Vàng, xuyến, hạt, nhẫn, giầy đeo đồng hồ, giầy truyền, dây, gậy, cán ô, tút-bạc, vỹ thuốc lá, hộp thuốc lào, vỏ điếm, v. v... bằng vàng đúng tuổi đúng cân và toàn bọc sẵn. Có nhiều thợ khéo để làm hàng lấy các quí khách đặt lối riêng.

BÁN : — Vàng diệp Vinh thịnh-long, mặt đá thực (đủ các mặt), ngọc-thạch, giầy đeo tinh-ngọc, giầy kim-khánh giầy kim tiền, đồng-hồ quả quít vỏ bạc và vỏ kẽo, v. v.

Buôn bán chắc chắn, cốt lấy sự tin cẩn làm gốc. 2 42

Cuộc HỘI-CHỢ Hanoi xem ra thực là một cơ-hội rất phát đạt cho đường thương-mại và đương kỷ-nghệ nước nhà.

Từ 10 đến 24 Décembre 1922. 2072

Hỏi kẻ phải đau

Hãy hỏi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quên mất đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa nhất nào cả, nay hễ những người phải đau khi quên đã kinh niên, hoặc phải đau ốm phải, nay hỏi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phải, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tới. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nữa không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn hỏi.

Hỏi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mãi đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy nên khi thuốc cho hiệu Bạc-chế MONTÉS số 54 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 2 bạc. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois

Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, lại có ích cho dân bà ở cữ.

DẦU CÁ MỚI ĐẾN

Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ mầu nâu (*brune*).

Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montés* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu (SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4 f. 45

Đổ 6 $ 65 đến 6 $ 70

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Đổ 3 $ 60 đến 3 $ 70

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÉS

Thuốc (mau-bổ bổ huyết

Mỗi chai phần tư lít. 1 $ 00

Một lít. 3 50

MORRHUOL CHAPOTEAUT

Simple et créosoté. Dầu cá viên hạng bổ tỷ và hạng chữa bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ dùng-hà nắng một viên rồi nắng nước rõ nắng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Lúi càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nắng rõ nhiều nước nắng nê à người cho nắng đến thì thôi trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÉS, 54, phố Paul Bert, Hanoi

chực bán lấy tiền chia nhau, không ngờ đi đường gặp một người lính cảnh sát thấy đất bò không có giấy thông hành liền bắt. Tên Hiến lấy ra 1 đồng và tên Hách lấy ra 0 p. 20 gộp lại đưa cho người lính cảnh-sát rồi van lạy tha cho. Người lính ấy cầm lấy cả tiền rồi giải cả bò lẫn người vào sở Cẩm. Tòa án Trừng-trị Hanoi phạt mỗi tên 6 tháng tù. Tòa Thượng thẩm y án và số tiền hai tên ấy đút lễ người lính cảnh sát để sung công.

Ăn cắp thịt bò. — Tên Sự ăn cắp hai cái đùi bò đưa cho thị Nghĩa tức Phương đem bán. Tòa án Trừng-trị Hanoi phạt thị-Hai 3 tháng tù về tội đồng đẳng ăn cắp. Tòa Thượng-thẩm y án. Tên Sự cũng phải phạt song không chồng án.

Chặt cây không theo giấy phép. — Nguyễn nhà tên Kiểu-v-Thăng và Ng-v-Luận tức Ng-§-Luận bị hỏa tai. Sau hai tên ấy xin phép vào rừng chặt cây để làm nhà. Sở Kiểm-lâm cho phép chặt những gỗ tạp. Song không theo như giấy kiểm-lâm cho, mà người vào rừng chặt toàn những gỗ quí cả. Tòa án Trừng trị Hanoi phạt Thăng và Luận mỗi tên 50 quan. Tòa Thượng-thẩm y án.

Lừa-đảo. — Việc tên Trần v-Trang phải tòa án Trừng-trị Hanoi phạt 45 ngày tù và 25 quan về tội thuê xe đạp rồi trốn đem vào tỉnh Thanh hóa đáng lẽ tòa xử vắng mặt ngay sáng hôm nay, song sợ tên ấy nhận được trát chậm không kịp ra thì tòa lượng hoãn cho đến kỳ sau mới xét.

Bán đất

4250 mètres carrés, bán lẻm một khu hay lẻ nhiều khu, tại phố Duvillier và có ngõ thông ra phố Sinh-tử, có thể dùng để làm nhà từng gian được.

Hỏi tại số 6 phố Ngõ Gạch. 3344

Bán một cái auto « Mo-bilette » thật tốt, giá 6.000 francs. Xin lại xem tại garage Aviat, Hanoi. 3351

Tòa án binh — Đến ngày 25 Novembre hỏi 7 giờ sáng, tòa án binh sẽ họp để xử những việc sau này :

1 Xan-sinh-Xu lính khố đỏ về tội hai, phạm tội đào binh.

2 Ng-v-Khang tức Phạm-Cao lính khố đỏ về tội hai phạm tội đào binh.

3 Ng-v-Hải lính khố đỏ về tội nhất cũng tội trốn lấy.

Ngã xe điện. — Tối chủ nhật, hồi 8 giờ, có một người say rượu đi xe điện, trong khi xe chạy lóc lắc đứng không vững thì ngã xuống đường cái, nhưng may chỉ bươu đầu và xây xát, chứ không bị gãy đâu cả.

VIỆC BẮC-KỲ

NAM-ĐỊNH

Cây ngay không sợ chết đứng

Bản quán tiếp được bài sau này chỉ bỏ lỡ mất vắng cảm không được phép, còn thì xin đăng toàn văn :

« Tôi là Nguyễn-xuân-Lan ch ở nhà hát Nam-định, xin nói rõ về việc của tôi ở báo *Trung-Bắc* số 1690, ngày thứ hai 6 Novembre 1922, để độc-giả chư quân biết : Nguyên ngày 4 Novembre mới rồi, tôi có xảy ra việc một người ngoại-quốc thưa cho người ấy lẽ tôi lấy những đồ vật và tiền bạc, mà tôi thì chứa những đồ đó để làm hại giảm chúng tôi mất vài ngày ; nhưng trước khi người vợ lẽ tôi về lấy tôi thì có đủ cả các thứ giấy của người ngoại-quốc cho, hiện tôi còn giữ được ; song nay chúng tôi đã được ra tại ngoại rồi, còn sau này sự ngay gian hay dở thế nào sẽ nhờ lượng quan tòa ngài minh xét.

Hộ-Lan, lại cảo.

QUẢNG-YÊN

Hội thể-dục. — Hồi 3 giờ chiều hôm chủ-nhật mới rồi những ông có chân hội-viên « Quảng-yên Thể-dục » lại họp đại-hội-đồng để bàu một ông Giám-đốc.

Những ông trúng cử trong hai kỳ đại hội-đồng có tên sau này được bàu vào Trị-sự.

Chánh-hội trưởng : M Đặng-đình-Phúc, chưởng giáo trường Pháp-Việt.

Thủ-quỹ : M. Ng-hữu-Nhuận giáo-học trường Pháp - Việt.

Thư-ký: M. Dương-đức-Hạnh, thông ngôn tòa Sứ.

Giám-đốc M. Clémeng, Juley, chủ nhà Hôtel Terminus, ở bến tầu.

Kiểm sát : M. Trần v-Hoạt, thông ngôn tòa Sứ và M. Ng-v-Chất sở Công-chính.

Hội-đồng bàu song ai cũng công nhận rằng các ông được bàu trên này đều đích đáng cả.

Thôi đây các ông trị sự có dự định sắp mở thêm một nhà Thư-viện và một nhà Trí tri. Nếu tin đó đích thực thì chẳng là một điều rất đáng mừng lắm ru?

Vậy tiện đây kỷ giả xin có mấy lời thô thiển cùng các ông bảy giờ đối với hội rất là quan hệ và to tát lắm. Hội sau này được thịnh đạt hay không cũng do ở tay các ông cả đó.

Hội Thể-dục ta đã thừa gặp bao nỗi khó khăn mới được thế, lẽ nào các ông không vì tiền mặt thành không quản các nỗi ngăn trở khó nhọc mà cố đạt cho tới mục-đích.

Mong rằng các ông sẽ man mau mà lập thành nhà thư-viện và Trí tri thì thật là một điều rất mừng và rất sở-vọng của bà con chúng tôi lắm.

H. B. lai cảo

HƯNG-YÊN

Sở Cẩm Bắn-yên-nhân. — Viên chánh quản đội khố-xanh ở Bần-yên-nhân, nay kiêm cả chức Cẩm tuần-cảnh ở hạt ấy.

VIỆC KINH-ĐÔ

Luật-lệ nghiêm chỉnh của thành-phố Kinh-đô. — Thường thấy lắm người ở nơi thành-phố mà không biết tuân theo luật-lệ của quan trên thiết lập ra để cho dân theo để mà giữ gìn cho những sự hành động sinh hoạt trong thành - phố cho có trật tự, có lẽ lối tế chỉnh nghiêm trang thời mới khỏi sinh ra lắm sự lôi thôi quấn bộ đến sự sinh hoạt của mọi người. Bởi không biết rõ ràng các luật-lệ ấy thời tất phải làm trái chọ, để trái chọ tất là phải phạt, để phải phạt lại kêu van rằng không từng không biết vì không ai hiểu-thị cho. Hoặc lắm khi người biết một luật-lệ của thành-phố mà tuân theo để thi hành một công việc gì đó, nhưng nghiệt thay chẳng biết hỏi ai, mà lắm lúc hỏi những người không rành, họ lại tạc bịa ra lắm điều rắc-rối làm cho trở ngại công việc cần kế muốn làm, lại có khi lắm người biết điều nếu biết kia làm trái phép, nhưng muốn nói cho người làm điều phải-vì phải chứa phải bỏ, mà nói ra lại không ai tin vì không biết lấy bằng cớ vào đâu mà khiến cho người tin.

Vậy bản-quán tưởng nên lược kê ra đây các điều khoản luật-lệ mà quan Khâm-sứ Trung-kỳ đã thiết lập ra để thi-hành trong thành phố Kinh-đô, trông rất nên có ích cho những kẻ đó đã đành, mà lắm lúc người ở nơi khác cũng nên biết đó, cũng là thêm được một điều kiến văn mà có ngày cũng sẽ dùng đến.

(Xem trang thứ tư)

Thơ sách-họa

« Em tuy ngây thơ phận gái, nhưng cũng nghiền-bút học đòi, nhân tập những tên Tiêu - thuyết trong báo *Trung-Bắc* tập làm hai bài thơ, xin các bạn đọc báo hoa chơi cho vui, bài nào hay nhất, em sẽ xin kính biếu một quyển Tiểu - thuyết trong các sách lấy vào thơ, gọi là có chút tình nguồng-mộ. Những tên sách chỉ bạn trong báo *T. B.* cùng báo *Đông-dương Tạp-chí* ».

Nay kính

Uyển-phương, Phạm-thị-Lan.

I

« *Hen-ngọc-thề-vàng* » có biết không? Nghìn năm « *nhi-nữ-tạo-anh-hùng* » « *Thuyền-tình-bể-ái* » người xa vắng, « *Chiếc-bóng-song-the* » luống lanh lùng « *Duyên-kiếp Tái-sinh* » bàn chuyện cũ, « *Sóng - hồ Ba - bể* » gột tình chung. « *Hai-mươi - năm - lẻ về sau* » nữa. « *Một-chiếc-giầy* » thêu hỏi sự lòng.

II

« *Lệ-cốt-mai-nương* » phận mỏng manh, « *Tham-vàng-bỏ-nghĩa* » chán nhàn tình « *Kỳ - duyên* những chắc ai « *Song-[phượng,* » « *Iột-ngộ* » thôi đành đợi « *Tái-sinh.* » « *Bệnh tưởng* » tư thêm rầy với mộng, « *Vô - tâm* » Tình lại nhẹ cho mình. « *Ngư-làm-phàn thủ* » người đâu tá, Mà để « *Trà - hoa - nữ* » bạc tình.

TRANH VẼ

Bán buôn Bán lẻ

Bản-hiệu mới về và mới in được nhiều thứ tranh thầy-mạc và tranh thuốc theo lối mới, rất đẹp rất nhã. Lại có nhận vẽ các kiểu như là : kiểu thêu, kiểu sét, kiểu đen, kiểu giấy cườm vân vân.

Lại có nhận bán truyện SONG-PHƯỢNG KỲ DUYÊN của ông Nguyễn-đỗ-Mục nữa.

HOÀN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ trướn-thêu
72, Phố hàng Bông, Hanoi

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2045 **MẬU-THỊNH kính cáo.**

NHÀ-ĐẺ MỚI

70, Phố Hàng-Bông, Hanoi

Nhà Đẻ quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tĩnh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tên, có người hầu hạ nước nôi, giặt giũ, và phát áo lọt lòng, sữa, chai nước nóng, cối và có tủ, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Bông để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tối ngày nào cũng lên thăm bệnh mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn liệu mới về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiểu sản, huyết bạch, hiếm hoi, muốn chữa đẻ vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng 10 ngày. **6$00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **10.00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **15.00**
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. **20.00**

Ra vào tự do

2557

ĐỨC-LONG

Số nhà 90, phố Mã-mây Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cói, đay, gai tây, dây đay ta, cùng các thứ dầu ta, các thứ hạt làm dầu, các thứ khô dầu để nuôi súc vật và bón cây, bón ruộng, cùng là đủ các đồ sắt làm xe và cước, xẻng, búa, rìu và các thứ sơn-tắp, các thứ đanh, vân vân.

Xin qui-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tính giá phải chăng không đám ăn lãi nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU
2068 của bạn.

Các nhà mua điện nên biết

Công-ty Điện-khí Đông-pháp có lời để các nhà mua điện biết rằng dùng các cơ-khí tiêu thụ nhiều điện thì hay xảy ra những sự hại cho các máy đồng-hồ (compteur). Vậy nếu máy đồng-hồ sức yếu, thì khí dùng các cơ-khí tiêu nhiều điện, phải báo cho công-ty Điện-khí biết, để công-ty đổi đồng-hồ mới được, vì đồng hồ xấu ra hư hỏng phải chịu, thì nhà mua điện phải chịu tiền.

Công-ty lại nhắc lại để các nhà mua điện ở Hà-nội biết rằng luồng điện 250 volts thì không dùng cơ-khí tiêu thụ hơn 6 ampères (1.500 Watts) được. Muốn dùng các cơ-khí ấy thì phải lấy điện 500 volts (Hà-nội).

Có điều gì không rõ, thì đến hỏi tại nhà Máy. Giây nói số 66 và 333.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẮN-NHIÊN 祭



ĐỜI CHỮ ĐỒNG TÂM ! ĐỜI CHỮ ĐỒNG-TÂM !

Sắp diễn lại lần thứ tư !

Các qui khách đã đi xem hai ba lần trước chắc cũng biết rằng Đời chữ đồng-tâm là một tích hát dị thường trong các tích hát từ xưa đến nay.

Tối thứ ba :

HIỆP-KHÁCH TRÁ HÔN

Vũ-sinh tự nguyện làm cô dâu giả để bảo thù cho Trần-công là một người không quen biết. Thế mới thực anh-hùng tiếng bất bằng nào tha !

Tối thứ tư :

CỬA THIỀN TRẢ ĐỊA

Anh Thiên nhờ anh Địa mà được phong lưu phú quí, sau vì Thiên ở ra lòng giàu đổi bạn, cho nên phúc Thiên trời lại đem đãi phúc Địa.

Tối thứ năm :

TẠP KỊCH

Bản-hội đang soạn lấy mấy tích thực hay để hợp diễn hiến các ngài về buổi thứ năm này.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn ph.ố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 Novembre 1922

Ba buổi hôm ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

Ở DƯỚI BỂ

Phim cảnh tối đẹp và rất hay

BI-KỊCH TẠI EAUX-MORTES

Đại bi-hề kịch chia làm 6 đoạn
Hồi thứ 1, 2, 3 và 4

Nghỉ

HỒI THỨ NĂM TIẾP :

BI-KỊCH TẠI EAUX-MORTES

« CON PHƯỢNG MAI CON »

Hồi thứ XI

SẮP CHỚP : Một phim ảnh đại-mỹ thuật Pháp nhan-đề là :

UN COEUR MAGNIFIQUE

Bi-kịch của làm hai thiên của soạn giả Severin-Mars.

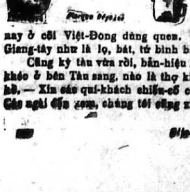
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

華人竹牌門新流行內河東盤

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng chỉ trong cõi chúng tôi là đã chiêu khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lên cho đủ mọi thức, không kể những đồ vàng bạc thường dùng, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trân châu, bồ phách, ngọc thạch, nói tóm lại là đủ các thứ thì thức rất qui, lối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Viễn-Đông dùng quen. Chúng tôi lại có bán cả mọi thứ đồ sứ Giang-tây như là lọ, bát, tứ bình bằng sứ, vân vân.



Chúng tôi lại có thợ chạm giỏi, bản-hiệu lại mới thỉnh thêm được giám ba tay thợ khéo ở bên Thượng-hải, nào là thợ kim-hoàn, nào là thợ chữa các thứ đồng-hồ, — Kính cáo qui-khách chiếu-cố cho thời chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm. Các ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự.

PAO-VA

Directeur, 28 Rue des Pavillons-Noirs

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Này hãy lắng nghe kẻ ra như sau này:
Nói về lò thịt

1· Trong thành-phố Hué, trừ ra nơi lò-thịt thì không chỗ nào được phép hạ thịt.

Song, khi lễ lược cúng tế, thì quan Công-sứ Thừa-thiên được quyền cho phép hạ những sanh vật như là: heo, cừu, dê hoặc chó. Trong khi ấy thì người xin phép phải hạ một nơi kín đáo, xa đường đi và phải nộp tiền thuế tại tay người chịu thuế trong lò thịt.

2· Cấm không ai được hạ bò cái, trâu cái, trừ ra khi trâu bò cái ấy đã già hoặc là bị thương tích, không lẽ sanh sản nữa.

3· Những thịt hạ tại lò, có in dấu riêng, cần quan Thú-y mới được bán ở các phố, các chợ như chợ Bao-vinh, An-cựu, Phủ-cam, An-hòa, Kim-long, và Tạo-lộc, cũng phải theo lệ ấy.

4· Những thịt bán lậu nếu bắt được thì phải bị mất, xét ra như thịt ấy không độc địa chi thì sẽ cho một hội làm phúc, như thịt thú vật có bệnh thì phải chôn liền. Song khi bắt được thì người bán bị phạt.

5· Những thịt hạ tại lò khi đi ra thì phải bao bịt bằng vải trắng, và phải chở chuyên thế nào cho huyết khỏi rơi nơi đường đi.

Nói về thú vật

6· Sự chăn nuôi thú vật mà dùng hoặc để buôn bán, thì cấm. Người làm nghề ấy thì phải nuôi xa nhượng-địa, để cho những hơi hôi trong chuồng khỏi bay ra những chỗ đông người.

7· Người nào trong nhà muốn nuôi hai con thú sấp lên, thì phải xin phép tại tòa Công-sứ, Tòa hội-đồng với Hội-đồng Vệ-sanh mà xét kỹ rồi mới cho phép.

8· Người bán sữa thì phải chăm nom đồ chở sữa, vì hũ không được để dơ bẩn nhớp nhúa, phải chùi rửa bằng nước thật sôi. Vì hũ chở sữa bằng đồng, hoặc bằng chì thì cấm tuyệt.

9· Những chuồng và rào thú vật ở phải cho thiệt sạch, mỗi ngày phải chùi rửa. Rom đạ bỏ cho thú vật nằm trong rào phải thay luôn cho khỏi hôi hám. Còn rào thì mỗi tháng phải quét vôi một lần.

10 Người ở trong nhượng-địa, không được nuôi heo nhiều.

11· Cấm không được cho những thú vật, heo, bò, trâu, ngựa, dê, cừu, gà, vịt, v. v., đi một mình trên đường cái; cấm không cho thú-vật được ăn trong đất nhượng-địa, và cột nơi cây cối hai bên đường, hoặc nơi cửa ngõ, các sở công.

12· Từ 9 đến 11 giờ, và từ 17 đến 20 giờ thì trâu bò không được đi trong đường thành-phố.

13· Người nào không tuân 2 khoản thứ 11 và 12 trên nầy, thì thú vật sẽ bị bắt. Muốn đem về thì phải nộp tiền con thú ấy ăn, và như thú vật ấy có phá phách gì lại phải chịu tiền vạ và tiền bồi nữa.

14· Chó thì phải đeo một cái kiềng có khắc tên và chỗ ở của người chủ, khi ra đường thì phải có người dắt hoặc là có rọ buộc miệng.

Những chó bắt được không kiềng và không biết chủ là ai thì nhốt trong 24 giờ. Những chó có kiềng, hoặc là biết người chủ là ai thì giữ lại trong chuồng 3 ngày là cùng quá hạn ấy, như không ai đến tìm thì chó ấy sẽ bị thịt và xác thì các sở công, các viện sách-tri. Khi nào con chó bị một bệnh truyền-nhiễm thì giết liền.

15· Người đến nhận chó thì phải trả cả tiền công đặt chó giữ chó, theo một cái thị giá nhứt định có yết nơi chuồng chó.

16· Khi nào một con chó cắn người thì phải đem cho quan Thú-y xét, tiền phí tổn về sự xét ấy chủ có chó phải chịu.

17. Ngựa có chứng, hay là chưa tập, khi ra đường thì phải có thắng xe, hoặc có người cỡi, người dắt.

Người cỡi ngựa đi trong thành phố không động cho ngựa tế và phi.

Người cỡi ngựa và dắt ngựa phải đi ngã tay mặt. Người đi sau muốn đến trước phải tránh phía trái người đi trước.

18· Người cỡi ngựa không được để ngựa một mình, trong một chốp một hồi cũng không được.

Nói về cây cối:

19 Cấm không động phá cây cối, hoặc hái trái, hoặc phá rào xung quanh cây, trong hai bên đường thành-phố.

Người nào phá tán những cây ấy, thì phải phạt và phải bồi thường. Con nít phá thì phạt cha mẹ.

Người nào trồng cây hai bên đường, phải cắt nhánh cho ngay thẳng theo đường cho khỏi đụng người và xe-cộ

Hoặa nhác mà không tuân theo lệ thì bị kẻ vào biên-bản và phạt theo luật riêng.

Nói về hàng là nỉ áo quần, hàng thịt, bàng chà, lông:

26· Người nào muốn làm hàng là nỉ áo quần, hoặc hàng thịt, hàng nem chả, hàng bò, heo thì phải xin phép Tòa Công-sứ và phải khai rõ rằng muốn lập ra chỗ nào.

(còn nữa)



Tuổi mà người dân-bà phải còng lưng 45 tuổi

GỜI VỀ GIÀ

thì thường hay vàng đầu, tức hơi, chóng mặt, luôn luôn, đau thận, đi táo, hay mệt và khó chịu trong người. Lúc bấy giờ thì những chứng tạ mau lại càng hay có. Khi ấy nên uống thuốc điều hòa mà các lương-y ai cũng cho là công-hiệu. Thuốc ấy là:

Dépuratif Richelet

rất công-hiệu trong những bệnh đã kể ra trên nầy. Dùng nó thì kinh-nguyệt điều hòa, không làm đau đớn gì cả. Thuốc nầy lại rất hiệu trong những bệnh sau nầy: đau xương, tụ máu ở các huyệt-quán và các liên-bộ nhân-gân như là hắc-lào, mọn con các nơi mẩn, ván ván. Thuốc nầy bán ở các hàng lục-hợp tu và các hàng thuốc sặt.

Bao giờ cũng công hiệu

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bảo-chế hạng nhất, Hội-viên, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ

2$ 00 một chai

Theo luật mới — Muốn dùng thuốc nầy phải nên đem toa Bảo-hộ người Pháp cho thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1$ 00 một lọ

Thuốc nầy sạch; bán đau-quả, mỗi một không nên làm việc gì; dùng thuốc nầy hay làm!

Mấy thứ bán-hiệm hay hơn:

Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bà CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-hộ SIROP PECTORAL để cho ở mất.

Thuốc tạo chi người lớn dùng được thời

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc nầy — 2$ 00 lọ 30 viên

thuốc thụt — 0 90 một chai

Chữa các chứng lậu: những vi mới hay cũ: nếng thuốc pochette antiseptique nó thế thuốc bên-trong của Bác-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc nầy đã chắng được nó cả người phải bịnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1$ 00 một lọ

Trị những bịnh đàn-bà như: Kinh nguyệt không đều, hay là khí bệnh bịnh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gió cơn, uống thuốc nầy đều mau nên lắm lại mau lắm trong mình đã hết bịnh.

BỔ RUỘC THUỐC

có công-dụng như THỊ-NGHIỆM SÂM-NHUNG

BỔ MO-SÉ

Kinh-tinh, tỉ-tinh, thuốc-tinh hiệu LEMIERE và JOGLA

và giấy-tinh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán suốt và bán bao kín

Rám cất và hàm lỗ

« THUỐC DẺRÉ »

2$ 90 một chai 1/4 litre

Trị bịnh giang mai bất kỳ mới hay cũ. Dùng thuốc nầy rồi thì nên uống thuốc nầy cho thật ngoài. Dùng thuốc khác rồi, uống cho phải uống thuốc nầy thì mới chắc khỏi hẳn được; Thuốc nầy rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh-dục, lại bổ sức cho người có bịnh.

Muốn dùng thuốc nầy trong một tháng thì nên mua một gói lớn 12 litre. Giá có 3$ 00 mà thôi.

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2051

Ancien Établissement TSANH-TSOI dit TSAN-TAI-MAU, Fondé en 1892

TÉLÉPHONE N° 227

茂才陳 TSANH-HAP-TSAO Frères, Successeurs 協興昌

N° 461, Quai Canton. — HAIPHONG

Chuyên nghề thầu khoán, làm cửa nhà và cầu cống

Bán đủ các thứ gỗ nguyên cây và gỗ sẻ các hạng gửi đi các nơi, có máy cưa (Scierie) làm thật nhanh và cẩn thận, và có đóng nhận bán xi-măng cho sở Cimenterie.

Làm đủ các hạng ống xây cống, dẫn thủy bằng xi-măng (buses en ciment).

Làm đủ các thứ chân-song, tường-hoa, gạch-hoa đủ các mẫu bằng xi-măng để lát nhà.

Làm đủ các thứ Sơn cửa nhà, Huile, Peinture, Vernî, dẫn Essence térébenthine, Colephane và Cire đóng chai.

Có bọ-cạn (bassin de radoub) cho thuê để chữa Tàu-thủy

Quý-khách ở xa cần dùng việc gì hay muốn mua thứ gì, xin cứ viết thơ cho Bản-hiệu, hoặc chữ Tây, chữ Tàu chữ Annam, Bản-hiệu cũng xin trả lời ngay lập tức. 2095

NHÀ TẮM VỆ SINH

45, Rue du Lac, Hanoi

(Phố Bờ-hồ, số nhà 45)

2095

MÙA MƯA

Ô hiệu Quảng-Hưng-Long

Số 79, Phố Hàng Bồ, Hanoi

MỚI VỀ:

Áo toi đi mưa

(Pardessus en laine imperméable)

và các thứ

Mũ, Khăn-quàng-cổ

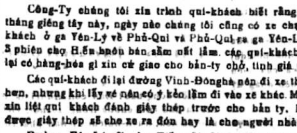
(Foulards en laine)

vân vân... 2078

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Postale

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng: kể từ tháng năm tháng giêng tây nầy, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Quí ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hiên họp ban sáng rất lắm. các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đồng hà nếu đi xe thơ thì được cân thận hơn, nhưng khi lấy xe nặn có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi cho-Hiên thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare; — mà đường Vinh-Đồng-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đồng-hà gare. 2812

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy

Có các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 1010

Số 1

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Lương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa: soạn ra. Soạn theo lối dàn-tự, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-BỈ-MỤC dịch thuật (!)

CHƯƠNG THỨ 1

Vua *Thành-tôn* nhà *Nguyên* từ năm 15 tuổi lên ngôi làm vua, trong 20 năm trời, thiên-hạ thái-bình. Quan tả-thừa-tướng là *Lương-giám* tự-thế, con là *Lương-trân-lân* khi hết tang thì-làng chức long-đề các. *Doãn-thượng-khanh* sau thăng văn-uyên-các đại-học-sĩ, con là *Doãn-chí* thì đỗ đã lâu, bấy giờ đang lĩnh chức tri-phủ *Giang-lăng*, làm quan thanh chính. *Vệ-hoán* cáo lão về hưu trí, *Vệ-đăng-hưu* cũng về nhà để phụng-dưỡng.

Hùng-hiệu có người con gái là nàng *Bội ngọc*, được lập làm thái-tử nguyên-phi, còn hai con trai là *Hùng-khôi phượng* (con Tứ-thị) và *Hùng khôi-thân* (con nàng *Vệ-đăng-nga*). *Hùng-hiệu* tự xét mình là một nhà tướng, mới cho hai con trai đến theo học-nghiệp cả. *Hùng khôi-phượng* đến năm 18 tuổi thì đỗ trạng-nguyên, sau kết duyên với con gái *Lương-trân-lân* là nàng *Cẩm hà*. Hai vợ chồng đồng-canh với nhau, đẹp đôi phải lứa, càng một lòng hiếu kính, phụng-thờ cha mẹ.

Hoàng-phả-thiếu-hoa cũng con-cái đề-huề: con trai trưởng là *Triệu-cửu*, con trai thứ hai là *Triệu phượng*. đều là con *Mạnh-lệ-quân*. Con trai thứ ba là *Triệu lân* là con *Lưu-gấm-ngọc*. *Tô-đình tuyết* thì kỳ thầy sinh con gái sau sinh luôn hai cậu con trai, đặt tên là *Triệu-tường* và *Triệu-thuy*. Còn con gái thì trưởng-nữ là nàng *Phi-loan*, con *Tô-đình-tuyết*, thứ-nữ là nàng *Phi-giao*, con *Mạnh-lệ-quân Lưu-gấm-ngọc* không có con gái. Một nhà sum-họp, vui vẻ muôn phần

Tô-đại-nương có nuôi một người con nuôi, sau đi trị huyện, *Tô-đại-nương* theo đi. *Giang-tam-lăng* tạ thế đã lâu, con trai là *Giang-tiến-hi* đỗi tên *Giang-vinh-qui*, làm đến chức tổng-binh, vợ là con *Vinh-lan* sau được phong lục-phẩm an-nhân, sinh được hai trai một gái, vợ chồng hưởng phúc tại *Nhạn-môn-quan*.

Mạnh sĩ-nguyên cáo-lão về hưu-trí, con *Mạnh-gia-linh* thì vẫn làm quan tại triều. Con trai trưởng *Mạnh gia-linh* cũng thì đỗ, làm đến chức bộ-bộ lang-trung, lấy con gái quan *Văn thượng-lục* làm vợ. Hai vợ chồng đồng-canh đến 24 tuổi, lấy nhau được 8 năm mà chưa sinh dục: gì.

Phương thị phu-nhân không bằng lòng, vẫn khuyên con mua hầu, nhưng người con không thuận, nói với mẹ rằng:

— Người ta con-cái sớm muộn chẳng qua tại số-mệnh cả, xin thân-mẫu chớ lấy làm ngại. Và vợ con còn đang độ tuổi trẻ, chắc đâu sau này không sinh.

Lại nói chuyện bà Hoàng-thái hậu là mẹ vua *Thành-tôn*, bấy giờ đã băng-hà. Vua *Thành-tôn* và *Trưởng-hoa* hoàng-hậu hết lòng hiếu-kính, thờ-tang trong 3 năm, hao nhiêu cuộc vui đều bãi hết cả, mỗi khi gặp thời-tiết gì thì lại động lòng thương-xót, vì thế vua *Thành-tôn* sinh ra mỏi-mệt, đem hết triều chính giao-phó cho các quan đại-thần: văn-ban có quan thừa-tướng là *Lương-trân-lân*, võ-ban có *Hùng hiệu* là họ quốc-thích. Trên hàng văn võ thì có Trung-hiếu vương *Hoàng-phả-thiếu-hoa*, tài kiêm văn võ, vì thế trong nước vẫn được yên lặng.

Một hôm, vua *Thành-tôn* ra triều, vào *Chiêu dương-cung*. Bấy giờ có thái tử và nguyên-phi đứng hầu, vua *Thành-tôn* vui lòng, bảo *Trưởng-hoa* hoàng-hậu rằng:

— Trẫm đã gần tứ-tuần, làm vua trong bấy nhiêu lâu, đã thấy mỏi mệt, may được trông thấy giai-phụ nầy, trẫm rất lấy làm hả lòng. Chỉ-bằng trẫm truyền ngôi cho thái-tử, rồi hàng ngày cùng hoàng-hậu vui chơi, để dỉ-dưỡng tuổi già, há chẳng hay lắm ru!

Trưởng-hoa hoàng-hậu can rằng:

— Thái tử hãy còn ấu-trĩ, tôi thiết-tưởng chưa nên phó-thác lấy ngôi trời. Gián-hoặc có sơ-xuất điều gì thì lại thêm lo cho bệ-hạ. Việc ấy hãy xin để độ 4 hay 5 năm nữa sẽ bàn.

Thái-tử nghe nói, liền qui xuống tâu rằng:

— Muôn tâu phụ hoàng! Phụ-hoàng sức yếu, cần phải dỉ-dưỡng, nhưng vì con hãy còn ngây-dại, tài sợ học thiển, dương sao nỗi cái ngôi chí-tôn. Xin phụ-hoàng hãy giữ lòng thương mà dạy bảo cho con nên người, sau khi 10 năm nữa, bấy giờ sẽ truyền ngôi thì thật là một cái hạnh phúc chung cho thiên-hạ thần-dân vậy.

Tâu xong, hai hàng nước mắt chảy xuống dòng dòng, rồi phủ-phục xuống đất. Vua *Thành-tôn* ỡ dậy, rồi cười mà bảo rằng:

— Sao con nghĩ lẩn-thẩn thế! sau này cha tạ thế rồi mà con tức-vị ở *Bạch-hổ-điện*, sao bằng ngày nay con tức-vị ở *Kim-loan điện* là có hiểu hơn. Ý cha đã quyết, con không nên nói. Hưởng-chi năm nay con 16 tuổi, lên ngôi làm vua thì so với năm cha lên ngôi lại còn hơn một tuổi vậy.

Nói xong, truyền cho các con lui ra. Ngày hôm sau, vua *Thành tôn* ngự triều, phán bảo các quan triều-thần rằng:

— Trẫm lên ngôi vua trong 20 năm nay, may nhờ có các ngươi tả phù hữu bật, cho nên trong nước mới được thái bình vô sự như thế nầy. Ngày nay trẫm thiết nghĩ buộc thân vào chức-trách nam-diện (1) chỉ bằng truyền ngôi cho thái-tử mà làm một vị thượng-hoàng là được an nhàn sung-sướng hơn. Thái-tử đầu là bậc trung tài, nhưng có các ngươi giúp-đỡ thì chắc cũng không hề chi, vậy các quan khâm-thiên-giám nên chọn ngày lành tháng tốt, để trẫm truyền ngôi cho thái-tử.

Quốc-trượng là *Hoàng-phả kinh* nghe nói, qui xuống tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Ngày nay vẫn còn đang tuổi cường-tráng, cớ sao lại nói câu ấy. Thái-tử dẫn rằng nhân-hiếu, nhưng tuổi còn ấu-trĩ, sự chưa được nỗi ngôi trời. Nếu bệ-hạ có ý mỏi-mệt chăng nữa, cũng xin hãy cố đợi sau khi 10 năm nữa, rồi sẽ nói đến việc truyền ngôi vậy.

Hai quan đại-thần họ *Vệ* và họ *Mạnh* cũng qui xuống mà tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Việc ấy, thần đẳng thiết tưởng ngày nay không nên nói đến vội. Lời quốc-trượng vừa tâu thật là chí phải, xin bệ-hạ nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ.

Vua *Thành-tôn* cười mà phán rằng:

— Các ngươi không biết rõ, Số là trẫm lên ngôi vua từ năm 15 tuổi, trải bao những sự ưu-tư phiền-lụy, nào bình-đao, nào thây-hao, khiến cho trẫm ngày ấn không ngon miệng, đêm ngủ không yên giấc. Trẫm thiết nghĩ ngôi trên chín bệ mà ngày đêm khó-nhọc, chi bằng ngao-du bốn bể, cái thân đi được thanh-nhàn. Sách có câu rằng: « *Nhất nhật thanh-nhàn nhất nhật tiên* ». Người ta ở đời, vinh-hoa phú-quí mà làm gì, chỉ cần sao cho được hưởng cái phúc thanh-nhàn là hơn vậy...

(Còn nữa)

(1) Bộ này, trên đầu có một bài tựa của Tổng Thục-đế nói-rõ, đáng lẽ phải dịch trước, nhưng vì lời văn nhiều điều-cố, có sơm bết chuyện thì mới dễ hiểu. Vậy xin để đến sau sẽ dịch.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN